

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**

**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU**

**Mã hồ sơ: .....**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Y học; Chuyên ngành: Y học hình ảnh

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: LÊ TRỌNG BÌNH

2. Ngày tháng năm sinh: 17/06/1984 ; Nam  ; Nữ  ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh .....; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Phong Hòa – Huyện Phong Điền – Tỉnh Thừa Thiên Huế

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 73 Nguyễn Công Trứ, Phường Phú Hội, TP Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 73 Nguyễn Công Trứ, Phường Phú Hội, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điện thoại nhà riêng: 0234 822944; Điện thoại di động: 0905215096;

E-mail: [letrongbinh@hueuni.edu.vn](mailto:letrongbinh@hueuni.edu.vn), [ltbinh.cdha@huemed-univ.edu.vn](mailto:ltbinh.cdha@huemed-univ.edu.vn)

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 08/2008: Giảng viên, Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh, Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế.

- Từ 07/2009 – 09/2009: đi đào tạo ngắn hạn về Chẩn đoán hình ảnh can thiệp tại Bệnh viện Asan, Seoul, Hàn Quốc.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
- Từ 02/2014 - 08/2018: đi đào tạo chuyên sâu (fellowship) về chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh can thiệp tại Bệnh viện Đại học Inha, Incheon, Hàn Quốc.

- Từ 03/2015 – 02/2018: nghiên cứu sinh tại trường Đại học Inha, Incheon, Hàn Quốc.

- Từ 09/2018 – nay: trở về công tác tại Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế, ngạch giảng viên.

- Từ 03/2020 – nay: công tác tại Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế, ngạch giảng viên chính.

- Từ 10/2020 – nay: Phó trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện trường Đại học Y-Dược Huế.

Chức vụ: Hiện nay: Phó trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện trường Đại học Y-Dược Huế; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện trường Đại học Y-Dược Huế.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế

Địa chỉ cơ quan: 06 Ngô Quyền, Phường Vĩnh Ninh, Thành phố Huế.

Điện thoại cơ quan: 0234.3822173

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): .....

8. Đã nghỉ hưu từ tháng .....năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): .....

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 14 tháng 06 năm 2008; số văn bằng: A0048381; ngành: Y, chuyên ngành: Bác sĩ đa khoa; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 01 tháng 04 năm 2011; ngành: Y; chuyên ngành: Chẩn đoán hình ảnh; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Huế, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 13 tháng 02 năm 2018; ngành: Y; chuyên ngành: Chẩn đoán hình ảnh; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Inha, Hàn Quốc. Văn bản công nhận bằng tốt nghiệp tiến sĩ đào tạo tại nước ngoài của Cục quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và đào tạo số 006959/CNVB.TS ký ngày 06 tháng 11 năm 2018.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ....; số văn bằng: .....; ngành: .....; chuyên ngành: .....; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ..... tháng ..... năm ..... , ngành: .....

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở Đại học Huế

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu ứng dụng các kỹ thuật can thiệp xâm nhập tối thiểu trong chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý tiêu hóa như các khối u gan mật tụy, xuất huyết tiêu hóa, chấn thương tạng...

- Nghiên cứu ứng dụng các kỹ thuật can thiệp xâm nhập tối thiểu trong chẩn đoán và điều trị các bệnh lý động mạch chủ, mạch máu tạng và mạch máu ngoại biên.

- Nghiên cứu ứng dụng các tiên bộ trong các kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh (cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ) trong đánh giá các bệnh lý thần kinh, bụng chậu, cột sống, cơ xương khớp...

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) ..... NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 07 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 04 đề tài cấp Trường;

- Đã công bố 32 bài báo khoa học, trong đó 21 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp 02 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích (sáng kiến cấp cơ sở);

- Số lượng sách đã xuất bản 2, trong đó 2 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: .....

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2 năm học liên tục từ năm học 2017-2018 đến năm học 2018-2019. Quyết định số 256/QĐ-BGDĐT, ngày 03/02/2020.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): .....

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Là một giảng viên của Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế, tôi luôn ý thức được trách nhiệm của mình trong các công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và khám chữa bệnh. Trong công tác giảng dạy và đào tạo, tôi luôn có tinh thần xây dựng tập thể trên mọi

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước lĩnh vực như tổ chức phân bố giờ giảng, biên soạn giáo trình giảng dạy. Tôi luôn sắp xếp thời gian hợp lý để thực hiện các công việc liên quan đến công tác đào tạo, tích cực, năng động để khắc phục những khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ. Tôi đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ về công tác giáo dục, đào tạo sinh viên các lớp đại học cũng như sau đại học. Tôi luôn giảng dạy với tinh thần trách nhiệm cao nhất, hoàn thiện và cải tiến phương pháp giảng dạy, chuẩn bị giáo trình giáo án có chất lượng tốt. Tôi đã chủ trì, tham gia nhiều đề tài nghiên cứu khoa học được đánh giá tốt. Tôi luôn trung thực, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp. Luôn luôn khiêm tốn học hỏi, có tinh thần học tập vươn lên về kỹ năng sư phạm, về chuyên môn, ngoại ngữ và kỹ năng nghiên cứu khoa học. Tham gia công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược đạt kết quả tốt. Đã ứng dụng và góp phần triển khai một số kỹ thuật cao và kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh can thiệp trong chẩn đoán và điều trị các bệnh lý thần kinh, cơ xương khớp, tiêu hóa, tiết niệu, mạch máu...

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 12 năm 3 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2016-2017	Đang tu nghiệp tại Hàn Quốc						
2	2017-2018	Đang tu nghiệp tại Hàn Quốc						
3	2018-2019	0	0	0	0	178 (204)	75	253/279,2/270
03 năm học cuối								
4	2019-2020	0	0	03	0	392 (475,1)	90	482/565,1/270
5	2020-2021	0	0	04	0	323 (453,9)	195,5	518,2/649,4/216
6	2021-2022	0	0	05 (dự kiến bảo vệ luận văn tốt nghiệp tháng 12/2022)	0	235 (397,9)	195,5	430,5/593,4/216

(\*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

### 3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH; tại nước: Hàn Quốc năm 2018

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế, số bằng: E0013118; năm cấp: 2012

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): .....

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân tiếng Anh

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/C K2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Cảnh Hưng		BSNT	X		2019-2020	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	31/12/2020
2	Huyền Tôn Nữ Hồng Hạnh		CH	X		2019-2020	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	31/12/2020
3	Nguyễn Trung Hiếu		CK2	X		2019-2020	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	31/12/2020
4	Nguyễn Thị Thùy Linh		BSNT	X		2019-2021	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	14/04/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

5	Võ Thị Dạ Sương		BSNT	X		2020- 2021	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	14/04/2022
6	Lê Nguyên Pôn		CH	X		2020- 2021	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	14/04/2022
7	Đình Văn Hạnh		CK2	X		2020- 2021	Trường Đại học Y-Dược, Đại học Huế	14/04/2022

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1	Giáo trình Chẩn đoán hình ảnh	Giáo trình	Nxb Đại học Huế, 2015 ISBN: 978- 604-912- 173-9	7	PGS.TS Hoàng Minh Lợi, PGS.TS Lê Trọng Khoan	209-221	Số 2412/GXN- ĐHYD
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Chẩn đoán và điều trị xuất huyết tiêu hóa	Chuyên khảo	Nxb Y học, 2019 ISBN: 978- 604-66- 3676-2	8	PGS.TS Trần Văn Huy	224-249	Số 2412/GXN- ĐHYD

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS: Không có

**Lưu ý:**

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	Hình ảnh cộng hưởng từ thoái hóa	CN	Mã số 35/10. Cấp	06/2010- 05/2011	13/6/2011, xếp loại Đạt

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	đĩa đệm thắt lưng và các tổn thương phối hợp		quản lý: cấp trường		
2	Hình ảnh siêu âm và chụp mạch xóa nền một số loại u máu ngoại vi tại Bệnh viện trường Đại học Y Dược Huế	CN	Mã số 12/13. Cấp quản lý: cấp trường	01/2013-05/2013	15/5/2013, xếp loại Đạt
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Đánh giá đáp ứng điều trị u gan sau hóa trị nút mạch (TACE) theo tiêu chuẩn mRECIST tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế	CN	Mã số 04/19. Cấp quản lý: cấp trường	06/2019-05/2020	22/12/2021, xếp loại Đạt
2	Nghiên cứu hiệu quả của dẫn lưu đường mật xuyên gan qua da (PTBD) bằng kỹ thuật Seldinger trong xử trí vàng da tắc mật tại Bệnh viện trường Đại học Y Dược Huế	CN	Mã số 02/20. Cấp quản lý: cấp trường	05/2020-04/2021	25/6/2022, xếp loại Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Đặc điểm hình ảnh X quang và cộng hưởng từ trong thoái hóa đĩa đệm thắt lưng	4	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Y Dược học ISSN: 1859-3836			Tập 1, trang 152-160	2011

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2	Nhân một trường hợp TACE ở bệnh nhân ung thư tế bào gan nguyên phát kích thước lớn ở Bệnh viện Đại học Y Dược Huế	5	Tác giả đứng đầu	Tạp chí điện quang và y học hạt nhân Việt Nam ISSN: 1859-4832			Tập 2	2011
3	Monophasic synovial sarcoma of the lower extremity: a case report and review of the medical literature	7	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Y Dược học ISSN: 1859-3836			Tập 4, trang 18-23	2013
4	Gastrointestinal Stroma Tumor: a case report and review of the literature	5	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Y Dược học ISSN: 1859-3836			Tập 4, trang 37-42	2013
5	Evaluation of aneurysm neck angle change after Endovascular Aortic Aneurysm Repair	6	Tác giả đứng đầu	Cardiovascular and Interventional Radiology ISSN: 0174-1551	ISI (SCIE) (Q2 tại thời điểm 2016), IF 2.191	14	Tập 39, số 5, trang 668-675	2016
6	Drug-induced liver injury caused by iodine-131	11		Clinical and Molecular Hepatology ISSN: 2287-2728	ISI (SCIE) (Q2 tại thời điểm 2016), IF 2.03	7	Tập 22, số 2, trang 272-275	2016
7	Spontaneous dissections of multiple visceral arteries: an extremely rare case	5	Tác giả đứng đầu	Annals of Surgical Treatment and Research ISSN: 2288-6575	ISI (SCIE) (Q2 tại thời điểm 2017), IF 1.633	5	Tập 92, số 4, trang 225-229	2017
8	Evaluation of Delayed Endoleak Compared with Early Endoleak after Endovascular Aneurysm Repair	5	Tác giả đứng đầu	Journal of Vascular and Interventional Radiology ISSN: 1051-0443	ISI (SCIE) (Q1 tại thời điểm 2018), IF 2.828	15	Tập 29, số 2, trang 203-209	2018
<b>II</b>	<b>Sau khi được công nhận TS</b>							
9	Contralateral Deep Vein Thrombosis after Iliac Vein Stent Placement in Patients with May-Thurner Syndrome	6	Tác giả đứng đầu	Journal of Vascular and Interventional Radiology ISSN: 1051-0443	ISI (SCIE) (Q1 tại thời điểm 2018), IF 2.828	20	Tập 29, số 6, trang 774-780	2018
10	Iatrogenic Iliofemoral Vein Dissection: A Rare Complication of Femoral Artery Puncture	6	Tác giả đứng đầu	Vascular and Endovascular Surgery ISSN: 1538-5744	ISI (SCIE) (Q2 tại thời điểm 2018) IF: 1,249	3	Tập 52, số 6, trang 1-4	2018



Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

11	Recurrence of Mature Cystic Teratoma: A Case Report	4		Radiology Case Reports ISSN: 1930-0433	Scopus (Q4 tại thời điểm năm 2019) IF: 0,615	7	Tập 14, số 6, trang 692-696	Tháng 4/2019
12	Can thiệp xâm nhập tối thiểu trong hệ tiết niệu – sự phối hợp giữa ngoại khoa và chẩn đoán hình ảnh	7	Tác giả đầu và tác giả liên hệ	Tạp chí Y Dược học ISSN: 1859-3836			Tập 10, số 1, trang 7-13	Tháng 2/2020
13	Extragastrintestinal stromal tumor presenting as an exophytic prostatic mass	6		Radiology Case Reports ISSN: 1930-0433	Scopus (Q4 tại thời điểm năm 2020) IF: 0,73	3	Tập 15, số 8, trang 1142-1148	Tháng 5/2020
14	The focal hepatic hot spot sign with lung cancer in computed tomography	6		Respirology Case Reports ISSN: 2051-3380	ISI (ESCI) (Q3 tại thời điểm năm 2020) IF: 0.988	1	Tập 8, số 8, trang 1-2	Tháng 9/2020
15	Percutaneous transhepatic intervention for malignant biliary obstruction	7	Tác giả đầu và tác giả liên hệ	Tạp chí Y học lâm sàng ISSN: 1859-3895			Tập 64, trang 3-13	Tháng 9/2020
16	Extrahepatic blood supply to hepatocellular carcinoma – A pictorial essay		Tác giả liên hệ	Archives of the Balkan Medical Union ISSN: 1584-9244	Scopus (Q4 tại thời điểm năm 2020) IF: 0.145	0	Tập 55, số 3, trang 462-469	Tháng 9/2020
17	Chỉ định và kỹ thuật cộng hưởng từ hệ tiết niệu	4	Tác giả đứng đầu	Tạp chí Y Dược học ISSN: 1859-3836			Tập 10, số 6, trang 7-14	Tháng 12/2020
18	Evaluation of the Insall-Salvati Ratio Among the Vietnamese Population: Application for Diagnosis of Patellar Malalignment	7		Orthopedic Research and Reviews ISSN: 1179-1462	ISI (ESCI) (Q2 tại thời điểm năm 2020) IF: 2,55		Số 13, trang 57-61	Tháng 4/2021
19	Synchronous Renal Cell Carcinoma and Hepatocellular Carcinoma	7		Research and Reports in Urology	ISI (ESCI) (Q2 tại thời điểm năm 2020)		Tập 13, trang 251-256	Tháng 5/2021

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

				ISSN: 2253-2447	IF: 1,667			
20	Giant lumbar spinal schwannoma: a case report and literature review	6		Radiology Case Reports ISSN: 1930-0433	Scopus (Q4 tại thời điểm năm 2020) IF: 0,73		Tập 16, số 9, trang 2388-2392	Tháng 7/2021
21	Herlyn-Werner-Wunderlich syndrome: A report of three cases in adolescents and adult woman.	3		Radiology Case Reports ISSN: 1930-0433	Scopus (Q4 tại thời điểm năm 2020) IF: 0,73	2	Tập 16, số 9, trang 2792-2798	Tháng 7/2021
22	Systemic sclerosis-associated interstitial lung disease in a Vietnamese adult female: Case report and literature review	5	Tác giả liên hệ	Respirology Case Reports ISSN: 2051-3380	ISI (ESCI) (Q3 tại thời điểm năm 2021) IF: 0.988		Tập 9, số 9, trang 1-5	Tháng 9/2021
23	Isolated arterial pulmonary malinosculation without sequestration in an adult: A case report and literature review	7	Tác giả đầu và tác giả liên hệ	Respiratory medicine case reports ISSN: 2213-0071	ISI (ESCI) (Q3 tại thời điểm năm 2021) IF: 1.069		Tập 34, trang 1-3	Tháng 9/2021
24	Đặc điểm hình ảnh ruột thừa bình thường trên cắt lớp vi tính bụng	4		Tạp chí điện quang và y học hạt nhân Việt Nam ISSN: 1859-4832			Số 42, trang 50-55	Tháng 9/2021
25	Giá trị của cắt lớp vi tính trong đánh giá mạch máu của ung thư biểu mô tế bào gan có chỉ định nút mạch hóa chất	6	Tác giả liên hệ	Tạp chí Y học lâm sàng ISSN: 1859-3895			Số 73, trang 47-52	Tháng 10/2021
26	The value of sonographic quantitative parameters in the diagnosis of carpal tunnel syndrome in the Vietnamese population	6		Journal of International Medical Research ISSN: 0300-0605	ISI (SCIE) (Q3 tại thời điểm năm 2021) IF: 1.287	1	Tập 49, số 12, trang 1-12	Tháng 11/2021
27	Đánh giá đáp ứng điều trị ung thư biểu mô tế bào gan sau nút mạch hóa chất (TACE) theo mRECIST	8	Tác giả liên hệ	Tạp chí Y học lâm sàng ISSN: 1859-3895			Số 74, trang 34-39	Tháng 12/2021
28	Quantitative parameters of diffusion tensor imaging in the evaluation of carpal	7		Quantitative Imaging in Medicine and Surgery	ISI (SCIE) (Q2 tại thời điểm năm 2021)		Tập 12, số 6, trang 3379-	Tháng 3/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	tunnel syndrome			ISSN: 2223-4292	IF: 3.837		3390	
29	Magnetic resonance imaging as a first-choice imaging modality in carpal tunnel syndrome: new evidence	8		Acta Radiologica ISSN: 0284-1851	ISI (SCIE) (Q2 tại thời điểm năm 2021) IF: 1.603			Tháng 4/2022
30	Dẫn lưu đường mật qua da xuyên gan trong xử trí tắc mật ác tính: kết quả bước đầu	8	Tác giả liên hệ	Tạp chí Y học lâm sàng ISSN: 1859-3895			Tập 77, trang 62-67	Tháng 02/2022
31	Diffuse xanthogranulomatous pyelonephritis with complex spontaneous pyeloduodenal fistula: A case report	6	Tác giả liên hệ	SAGE Open Medical Case Reports ISSN: 2050-313X	ISI (ESCI) (Q4 tại thời điểm năm 2021) IF: 0		Tập 10, trang 1-5	Tháng 4/2022
32	Hereditary multiple exostoses: A case report and literature review	7		SAGE Open Medical Case Reports ISSN: 2050-313X	ISI (ESCI) (Q4 tại thời điểm năm 2021) IF: 0		Tập 10, trang 1-11	Tháng 6/2022

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 06 (các bài báo số 9, 10, 17, 23, 24, 32).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế,	Tên cơ	Ngày tháng	Tác giả chính/	Số tác giả
----	------------------------------	--------	------------	----------------	------------

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	<b>giải pháp hữu ích</b>	<b>quan cấp</b>	<b>năm cấp</b>	<b>đồng tác giả</b>	
1	Ứng dụng kỹ thuật nút mạch hóa chất qua ống thông động mạch (TACE) trong điều trị ung thư biểu mô tế bào gan tại Bệnh viện trường Đại học Y Dược Huế	Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế	02/07/2021 (Quyết định số 1658/QĐ-ĐHYD)	Tác giả chính	7
2	Can thiệp đường mật qua da xuyên gan bằng kỹ thuật Seldinger dưới hướng dẫn của siêu âm và chụp mạch xóa nền trong chẩn đoán và điều trị tắc mật tại Bệnh viện trường Đại học Y Dược Huế	Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế	02/07/2021 (Quyết định số 1658/QĐ-ĐHYD)	Tác giả chính	7

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau TS: 02 (1, 2)

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

<b>TT</b>	<b>Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT</b>	<b>Cơ quan/tổ chức công nhận</b>	<b>Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)</b>	<b>Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế</b>	<b>Số tác giả</b>
1					
2					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

<b>TT</b>	<b>Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN</b>	<b>Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)</b>	<b>Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)</b>	<b>Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng</b>	<b>Văn bản đưa vào áp dụng thực tế</b>	<b>Ghi chú</b>
1						
2						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*: Không

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): .....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): .....

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu: .....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: .....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu: .....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu: ....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH  ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

*Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: .....

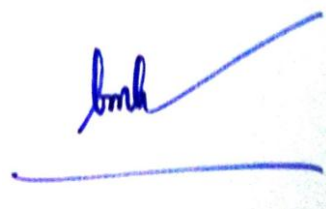
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: .....

### **C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thừa Thiên Huế, ngày 27 tháng 06 năm 2022

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**



**LÊ TRỌNG BÌNH**